

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÌN HỒ
TỈNH LAI CHÂU**

Số: 17/2020/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Sìn Hồ, ngày 20 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ khoản 2 Điều 149 và các Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 19/2020/TLST - HNGĐ, ngày 21 tháng 7 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Thị Y - Sinh năm 1974.

Địa chỉ: Khu 6 (hiện nay là khu 4), thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu;

- Anh Phạm Văn Ch - Sinh năm 1966.

Địa chỉ: Khu 6 (hiện nay là khu 4), thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại biên bản hòa giải ngày 12 tháng 8 năm 2020 Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng chị Nguyễn Thị Y và anh Phạm Văn Ch đoàn tụ nhưng không thành, các đương sự giữ nguyên quan điểm yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Kết quả hòa giải đoàn tụ không thành, Chị Nguyễn Thị Y và anh Phạm Văn Ch thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Y và anh Phạm Văn Ch có hai con chung, con thứ nhất tên là Phạm Thùy L, sinh ngày 05/4/1997 hiện nay đang sống với chị Nguyễn Thị Y, cháu đã trưởng thành nên không đề nghị Tòa án giải quyết. Con thứ hai tên là Phạm Xuân L, 31/3/2009, chị Y và anh Ch tự thỏa thuận chị Nguyễn Thị Y là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cháu Phạm Xuân L đến khi cháu đủ (18 tuổi). Anh Ch được quyền qua lại, chăm sóc, giáo dục con chung sau khi ly hôn và không gây ảnh hưởng tới cuộc sống và việc học của con nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Y và anh Phạm Văn Ch tự thảo thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Y và anh Phạm Văn Ch tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về khoản nợ chung: Chị Nguyễn Thị Y và anh Phạm Văn Ch không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Y và anh Phạm Văn Ch mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự. Chị Nguyễn Thị Y và anh Phạm Văn Ch tự nguyện thỏa thuận, thống nhất: Toàn bộ lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự sẽ do chị Nguyễn Thị Y có trách nhiệm chịu thay cả phần lệ phí mà anh Phạm Văn Ch phải chịu. Vậy chị Nguyễn Thị Y phải nộp lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng và được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí Tòa án mà chị Nguyễn Thị Y đã nộp là 300.000 đồng ngày 21 tháng 7 năm 2020 theo biên lai số: AA/2010/0001989 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Toà án tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- CCTHADS huyện Sìn Hồ;
- UBND thị trấn S H;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phan Hồng Ngoãn